

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Gia Lâm

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Gia Lâm;

Căn cứ Quyết định số 2199/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Gia Lâm;

Căn cứ Quyết định số 3907/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Gia Lâm;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 8470/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 24/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Gia Lâm đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại các Quyết định số 2199/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 và Quyết định số 3907/QĐ-UBND ngày 29/7/2024) của UBND Thành phố như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Gia Lâm:

- Điều chỉnh nội dung các dự án đã được xác định tại Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 (điều chỉnh, bổ sung tại các Quyết định số

2199/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 và Quyết định số 3907/QĐ-UBND ngày 29/7/2024) của UBND Thành phố, cụ thể:

+ Điều chỉnh tăng quy mô tại 01 dự án thành 0,79 ha (diện tích tăng thêm là 0,65 ha);

+ Điều chỉnh tên dự án và mục đích sử dụng tại 01 dự án với quy mô 0,41 ha (không thay đổi quy mô).

+ Bổ sung diện tích đất trồng lúa, bổ sung căn cứ pháp lý tại 02 dự án với tổng quy mô 1,14 ha (không thay đổi quy mô)

(Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

2. Điều chỉnh diện tích các loại đất phân bổ trong năm 2024:

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
1	Đất nông nghiệp	NNP	4.247,00	36,41
1.1	Đất trồng lúa	LUA	1.283,56	11,00
-	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	1.071,51	9,19
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	1.364,51	11,70
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	882,70	7,57
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	254,61	2,18
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	443,93	3,81
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	7.262,13	62,26
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	123,53	1,06
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	2.434,93	20,87
-	Đất giao thông	DGT	1.377,25	11,81
-	Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	370,49	3,18
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	1.509,70	12,94

3. Điều chỉnh Kế hoạch thu hồi các loại đất năm 2024:

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp	NNP	1.529,93
1.1	Đất trồng lúa	LUA	828,27
-	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	650,88
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	281,05
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	224,57
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	73,97
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	122,07

4. Điều chỉnh Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2024:

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích (ha)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang đất phi nông nghiệp	NNP/PNN	1.349,32
	Trong đó:		
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	832,41
-	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC/PNN	653,55
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	204,61
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	147,32
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	72,87
1.5	Đất nông nghiệp khác	NKH/PNN	103,25

5. Điều chỉnh dự án và diện tích ghi tại điểm d khoản 1 Điều 1 Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 31/01/2024, khoản 3 Điều 1 Quyết định số 2199/QĐ-

UBND ngày 25/4/2024 và khoản 4 Quyết định số 3907/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 thành: 161 dự án với tổng diện tích 2.373,52 ha.

6. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 31/01/2024; Quyết định số 2199/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 và Quyết định số 3907/QĐ-UBND ngày 29/7/2024 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB; PCVP; TNMT;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024 HUYỆN GIA LÂM



Theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội)

TT	Danh mục các dự án điều chỉnh	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
I	Danh mục các dự án điều chỉnh giảm trong năm 2024								
II	Danh mục các dự án điều chỉnh bổ sung trong năm 2024			2,34	0,83	1,41			
II.1	Các dự án có trong Nghị quyết 36/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội			2,34	0,83	1,41			
II.1.1	Các dự án có trong biểu IA-3: Danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án vốn ngân sách thu hồi đất năm 2024; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa			1,20	-	0,55			
1	Mở rộng trường tiểu học Yên Viên, huyện Gia Lâm	DGD	Ban QLDA	0,79		0,14	xã Yên Viên	- Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện Gia Lâm về phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công huyện Gia Lâm (Phụ lục I.1); - Thời gian thực hiện: 2023-2025	Điều chỉnh tăng quy mô từ 0,14 ha thành 0,79 ha
2	Xây dựng trường tiểu học Kim Sơn, huyện Gia Lâm (Thu hồi phần bổ sung thêm để làm đường giao thông)	DGD +DGT	Ban QLDA	0,41		0,41	xã Kim Sơn	- Quyết định số: 8782/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình; - VB số 4461/UBND-QLDA ngày 20/12/2021 của UBND huyện Gia Lâm về điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; - Thời gian thực hiện: 2019-2023	Điều chỉnh tên dự án và mục đích sử dụng
II.1.2	Các dự án có trong biểu 1C-3: Danh mục điều chỉnh, bổ sung các dự án ngân sách đầu tư quyền sử dụng đất năm 2024			1,14	0,83	0,86			

TT	Danh mục công trình dự án	Mục đích sử dụng đất (Mã loại đất)	Đơn vị, tổ chức đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Xã, thị trấn	Cơ sở pháp lý	Ghi chú
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất			
3	Dự án: GPMB, xây dựng HTKT phục vụ đầu giá QSD đất tại vị trí N-PT4 và PT9 xã Phú Thị, huyện Gia Lâm	ONT	TTPTQĐ huyện Gia Lâm	0,86	0,55	0,86	xã Phú Thị	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thực hiện: 2021-2025; - NQ số: 14/NQ-HĐND ngày 24/09/2020 của HĐND huyện Gia Lâm về phê duyệt CTĐT; - QĐ số: 7506/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt BC NCKT; - Văn bản số 54/UBND-ĐCXD ngày 22/02/2024 của UBND xã Phú Thị về việc xác nhận diện tích, ranh giới đất nông nghiệp trồng lúa trong phạm vi dự án; - Văn bản số 893/UBND-KT ngày 27/3/2024 của UBND huyện Gia Lâm về việc xác định độ dày tầng canh tác; - Văn bản số 1433/UBND-QLĐT về việc chấp thuận phương án bóc tách, tái sử dụng lớp đất canh tác. - Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 4617/GXN-UBND ngày 31/12/2021 	Bổ sung diện tích đất trồng lúa, bổ sung căn cứ pháp lý
4	Giải phóng mặt bằng, xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ đầu giá quyền sử dụng đất nhỏ, kẹt tại vị trí A33, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm	ONT	TTPTQĐ huyện Gia Lâm	0,28	0,28		xã Cổ Bi	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian thực hiện: 2021-2024; - NQ số: 07/NQ-HĐND ngày 23/06/2021 của HĐND huyện Gia Lâm phê duyệt điều chỉnh CTĐT; - QĐ số: 3749/QĐ-UBND ngày 30/06/2021 của UBND huyện Gia Lâm V/v phê duyệt BC KTKT; - QĐ số: 6912/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND huyện Gia Lâm V/v Phê duyệt điều chỉnh BC KTKT; - Văn bản số 4119/UBND-VP ngày 30/11/2023 của UBND Huyện Gia Lâm về việc chấp thuận điều chỉnh thời gian thực hiện một số dự án trên địa bàn huyện Gia Lâm - Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 1699/GXN-UBND ngày 24/6/2021 	Bổ sung căn cứ pháp lý